

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 392 /BV-VTTBYT
Về việc mời báo giá gói thầu mua
sắm vật tư y tế năm 2025 – 2026
lần 2

Tp. Thủ Đức, ngày 10 tháng 6 năm 2025

Kính gửi: Các Đơn vị cung cấp vật tư y tế

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH13 ngày 23 tháng 06 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP, ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Quyết định 4348/QĐ- SYT ngày 12/08/2021 của Sở Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Lê Văn Thịnh trực thuộc Sở Y tế.

Căn cứ Nghị định 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP, ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17 tháng 11 năm 2024 của Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Để có cơ sở tham khảo, Hội đồng khoa học công nghệ thống nhất danh mục mời chào giá, Bệnh viện Lê Văn Thịnh thông báo đến các đơn vị kinh doanh, phân phối, văn phòng đại diện của nhà sản xuất đối với các thiết bị y tế có tư cách hợp lệ và năng lực kinh nghiệm phù hợp khẩn trương gửi các thông tin, báo giá các danh mục thiết bị y tế theo nội dung hướng dẫn.

Bệnh viện Lê Văn Thịnh triển khai lập kế hoạch mua sắm vật tư y tế năm 2025 – 2026 lần 2.



I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Lê Văn Thịnh
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - KS. Võ Đình Hiếu, sdt: 0938 666 679, chức vụ: Trưởng phòng Phòng Vật Tư Thiết Bị Y tế - Bệnh viện Lê Văn Thịnh.

Địa chỉ: 130 Lê Văn Thịnh, Phường Bình Trưng Tây, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh

SĐT: (028). 5432.7888

Email: vtyt.bvlvt@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá .

Vui lòng gửi báo giá cả 2 hình thức sau:

- Nhận trực tiếp tại: Phòng Vật Tư Thiết Bị Y tế - Bệnh viện Lê Văn Thịnh.

Địa chỉ: 130 Lê Văn Thịnh, Phường Bình Trưng Tây, TP.Thủ Đức, TPHCM.

- Nhận qua tất cả các email: vtyt.bvlvt@gmail.com,
bv.levanthinh@tphcm.gov.vn và vdhieu.tpthuduc@tphcm.gov.vn

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 phút ngày 10 tháng 06 năm 2025 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 20 tháng 06 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2025.

6. Địa điểm yêu cầu phát hành báo giá:

<https://muasamcong.mpi.gov.vn/>

<https://benhvienlevanthinh.vn/>

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục mua sắm vật tư y tế: (phụ lục đính kèm)

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Phòng Vật tư thiết bị y tế Bệnh viện Lê Văn Thịnh – 130 Lê Văn Thịnh, Phường Bình Trưng Tây, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh .

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 48 giờ kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.

4. Các thông tin khác:

- Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật, catalog sản phẩm liên quan đến vật tư chào giá có đầy đủ thông tin về thông số kỹ thuật (file cứng và file mềm).

- Các tài liệu liên quan chứng minh đủ năng lực cung cấp các vật tư y tế hợp pháp theo quy định khi báo giá.

- Định dạng phần ngàn là dấu chấm.

- Công ty chào giá theo mẫu đính kèm. Hàng hóa chào giá theo lô/số thứ tự của báo giá.

- Công ty vui lòng gửi file PDF qua mail/địa chỉ nêu trên và gửi file mềm (excel) qua địa chỉ mail: vtvt.bvlvt@gmail.com

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VTTBYT (H, b).

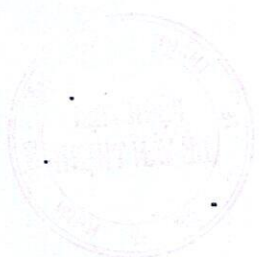


Trần Văn Khanh



Handwritten notes in the top right corner, possibly a date or reference number.

Small handwritten notes or markings on the left side of the page.



BẢNG DANH MỤC HÀNG HÓA GÓI THẦU MUA SÀM VẬT TƯ Y TẾ NĂM 2025 - 2026 LẦN 2
(Đính kèm Công văn số: 338/BV-VTTBYT ngày 10 tháng 6 năm 2025)

Số lô	STT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng
Lô 1	1	Bao đo huyết áp điện tử	Cái	1
Lô 2	2	Bao đo huyết áp cơ	Cái	1
Lô 3	3	Bao đo huyết áp trẻ em	Cái	1
Lô 4	4	Quả bóp huyết áp	Cái	1
Lô 5	5	Ruột huyết áp	Cái	1
Lô 6	6	Van huyết áp	Cái	1
Lô 7	7	Bao huyết áp máy monitor	Cái	1
Lô 8	8	Cảm biến đo áp lực dùng để đo áp lực huyết áp động mạch	Cái	1
Lô 9	9	Dao mổ 10	Cái	1
Lô 10	10	Dao mổ 11	Cái	1
Lô 11	11	Dao mổ 12	Cái	1
Lô 12	12	Dao mổ 15	Cái	1
Lô 13	13	Dao mổ 20	Cái	1
Lô 14	14	Dây phẫu thuật 3 vòng xoắn Olivecrona 40cm	Cái	1
Lô 15	15	Miếng dán máy massage có dây, size 5x5cm PT	Cặp	1
Lô 16	16	Miếng dán điện cực máy Massage xung điện Aukewel (vàng)	Cặp	1
Lô 17	17	Kim sinh thiết màng phổi Abrams dùng nhiều lần các loại, các cỡ	Cây	1
Lô 18	18	Ống soi mềm	Cái	1
Lô 19	19	Miền dán nhĩ châm	Cái	1
Lô 20	20	Dây máy châm cứu dui dẹt	Sợi	1
Lô 21	21	Dây châm cứu giác tròn	Sợi	1
Lô 22	22	Kim đẩy chỉ (kim cấy chỉ vô trùng)	Cây	1
Lô 23	23	Bông xốp cầm máu LYOSTYPT 5 X 8 CM	Miếng	1
Lô 24	24	Vật liệu cầm máu 7x6 cm	Gói	1
Lô 25	25	Vật liệu cầm máu 7,5x23,5 cm	Gói	1
Lô 26	26	Cont protaper f1	Hộp	1
Lô 27	27	Cont protaper f2	Hộp	1
Lô 28	28	Cont protaper f3	Hộp	1
Lô 29	29	Protaper đủ số	Hộp	1
Lô 30	30	Ống hút phẫu thuật	Bịch	1
Lô 31	31	Ống hút nước bọt	Bịch	1
Lô 32	32	Cortisomol	Hộp	1
Lô 33	33	Trâm C+ số 8, 10	Cây	1
Lô 34	34	CanxiHydroxit	Lọ	1
Lô 35	35	Cavicide	Hộp	1
Lô 36	36	Kim Nha (Dài)	Cây	1
Lô 37	37	Kim Nha (Ngắn)	Cây	1
Lô 38	38	Chôi đánh bóng	Hộp	1
Lô 39	39	Giấy nhám kẽ	Tờ	1
Lô 40	40	Lentulo đỏ	Mũi	1
Lô 41	41	Chất gắn răng sứ U200	Hộp	1
Lô 42	42	Nước Eugenol	Chai	1
Lô 43	43	Trân gai: Vàng, đỏ, trắng	Cây	1
Lô 44	44	Mũi khoan 702	Mũi	1
Lô 45	45	Đai kim loại	Miếng	1
Lô 46	46	Mũi đánh bóng sứ	Hộp	1
Lô 47	47	Chi thép buộc hàm	Cuộn	1
Lô 48	48	Chi nha khoa	Cuộn	1
Lô 49	49	Bongel	Miếng	1
Lô 50	50	Bột tự cứng màu hồng	Hộp	1
Lô 51	51	Bột zno	Bịch	1
Lô 52	52	Cao su lòng ellipse HD	Tuýp	1
Lô 53	53	Cây lèn	Cây	1
Lô 54	54	Cont phụ B	Hộp	1
Lô 55	55	Giấy cắn	Hộp	1

Số lô	STT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng
Lô 56	56	Mũi khoan 703 mũi tròn	Cây	1
Lô 57	57	Mũi khoan endo Z	Cây	1
Lô 58	58	Nước tự cứng	Chai	1
Lô 59	59	Sò đánh bóng (dầu/ bạc hà)	Cái	1
Lô 60	60	Thun buộc hàm	Sợi	1
Lô 61	61	Ultradent canxi	Hộp	1
Lô 62	62	Xịt khuẩn bề mặt	Chai	1
Lô 63	63	Vaseline	Lọ	1
Lô 64	64	Zinc oxide powder	Hộp	1
Lô 65	65	Bao cao su	Cái	1
Lô 66	66	Bao dây đốt	Cái	1
Lô 67	67	Bao camera nội soi	Cái	1
Lô 68	68	Bao giày nylon cổ cao	Đôi	1
Lô 69	69	Bút đánh dấu phẫu thuật	Cái	1
Lô 70	70	Đai cổ cứng	Cái	1
Lô 71	71	Dầu baby oil	Chai	1
Lô 72	72	Dây garo đùi	Cái	1
Lô 73	73	Dây garo tay	Cái	1
Lô 74	74	Giấy dầu	Tờ	1
Lô 75	75	Hộp đựng vật sắc nhọn	Cái	1
Lô 76	76	Bơm hút điều kinh Karman	Cái	1
Lô 77	77	Bao đo máu sau khi sinh	Cái	1
Lô 78	78	Vòng tránh thai	cái	1
Lô 79	79	Ly giấy 220ml	Cái	1
Lô 80	80	Nẹp gỗ 60cm	Cái	1
Lô 81	81	Nẹp gỗ 120cm	Cái	1
Lô 82	82	Nhang ngải cứu	Cây	1
Lô 83	83	Nhiệt kế thủy ngân	Cây	1
Lô 84	84	Phấn rôm	Chai	1
Lô 85	85	Đè lưới gỗ tiết trùng	Que	1
Lô 86	86	Que gòn lấy bệnh phẩm tiết trùng	Xấp	1
Lô 87	87	Tăm bông 2 đầu	Hộp	1
Lô 88	88	Tạp dề y tế 80*120	cái	1
Lô 89	89	Sáp lá	Kg	1
Lô 90	90	Túi đựng bệnh phẩm nội soi	Túi	1
Lô 91	91	Vòng đeo tay nhận dạng bệnh nhân các cỡ	Cái	1
Lô 92	92	Can nhựa 5L	Cái	1
Lô 93	93	Pipet paster nhựa 1ml	Cái	1
Lô 94	94	Bàn chải mềm rửa tay phẫu thuật	Cái	1
Lô 95	95	Bộ rửa dạ dày	Bộ	1
Lô 96	96	Đầu col vàng	Cái	1
Lô 97	97	Đầu col xanh	Cái	1
Lô 98	98	Đầu col có lọc tiết trùng (4800 tips-200µl)	Cái	1
Lô 99	99	Javel 10%	Lít	1
Lô 100	100	Acid citric	Kg	1
Lô 101	101	Dầu bôi trơn		1
Lô 102	102	Dầu bôi trơn dụng cụ	Chai	1
Lô 103	103	Lancet tay TQ	Cái	1
Lô 104	104	Dao cắt kim có phủ lớp cách điện	Cái	1
Lô 105	105	Bóng EZDilate loại(WG) 13.5-14.5-15.5	Cái	1
Lô 106	106	Dụng cụ bơm bóng	Cái	1
Lô 107	107	Đầu găng ống soi, mềm dạng vát	Cái	1
Lô 108	108	Van khí nước	Cái	1
Lô 109	109	Van hút	Cái	1
Lô 110	110	Ống thông màng bụng	Cái	1
Lô 111	111	Ống hút số 4,5,6 (ống hút thai)	Ống	1
Lô 112	112	Bo hút nhớt	Bộ	1
Lô 113	113	Cồn 70 độ	Lít	1
Lô 114	114	Cồn 90 độ	Lít	1
Lô 115	115	Cồn 96 độ	Lít	1
Lô 116	116	Cồn tuyệt đối	Lít	1

Số lô	STT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng
Lô 117	117	Dung dịch phun khử khuẩn các bề mặt bằng đường không khí (ASEPTANIOS AD 2L)	Can	1
Lô 118	118	Hóa chất diệt khuẩn dụng cụ y tế sử dụng cho máy diệt khuẩn nhiệt độ thấp VAPROX HC STERILANT	Cốc	1
Lô 119	119	Bình hút dịch dùng cho máy hút dịch Hospi Plus	Cái	1
Lô 120	120	Curasys canister type C (Bình chứa dịch)	Bình	1
Lô 121	121	V.A.C. Granufoam Dressing (Large)	Bộ	1
Lô 122	122	V.A.C. Granufoam Dressing (Medium)	Bộ	1
Lô 123	123	V.A.C. Granufoam Dressing (Small)	Bộ	1
Lô 124	124	Bình chứa dịch hút áp lực âm kci 300ml/500ml	Cái	1
Lô 125	125	Giấy quỳ	Xấp	1
Lô 126	126	Giấy lọc định tính 180mm (Hộp/100 tờ)	Hộp	1
Lô 127	127	Giấy y tế 25*40	Kg.	1
Lô 128	128	Giấy in ảnh (Giấy in kết quả kích thước 210mmx297mm)	Xấp	1
Lô 129	129	Ống Eppendorf	Cái	1
Lô 130	130	Lọ nhựa 55ml đựng mẫu phân có chất bảo quản	Cái	1
Lô 131	131	Lọ đựng Pap Smear_GPB	Cái	1
Lô 132	132	Áo mẹ bông con	Cái	1
Lô 133	133	Khăn tắm khô Chlorhexidine digluconate	Cái	1
Lô 134	134	Nón phẫu thuật diệt trùng	Cái	1
Lô 135	135	Bộ Catheter dẫn lưu dịch não tủy từ não thất ra ngoài	Cái	1
Lô 136	136	Bộ van dẫn lưu dịch não tủy ổ bụng VP Shunt áp lực Cao/ thấp/ trung bình BMI, kích thước van 6x26 mm	Cái	1
Lô 137	137	Bộ Catheter dẫn lưu dịch não tủy từ não thất ra ngoài EVD - BMI	Cái	1
Lô 138	138	Bộ Van dẫn lưu dịch não tủy VP Shunt có thể điều chỉnh 5 mức áp lực từ 30-200mmH ₂ O, loại có khóa chống thay đổi áp lực van do van đập và từ trường MRI	Cái	1
Lô 139	139	Bộ van dẫn lưu dịch não tủy VP Shunt có thể điều chỉnh được 8 mức áp lực từ 30-200mmH ₂ O, loại Sophy mini	Cái	1
Lô 140	140	Van dẫn lưu dịch não tủy VP Shunt loại Polaris - SPVA có thể điều chỉnh áp lực, có khóa chống ngoại lực thiết kế van dạng ball in cone, 5 mức áp lực, kết nối sẵn bình chứa, bơm dịch	Cái	1
Lô 141	141	Van dẫn lưu dịch não tủy VP Shunt loại Sophy mini - SM8A, có thể điều chỉnh được áp lực, thiết kế van dạng Ball in cone, 8 mức áp lực, kết nối sẵn bình chứa, bơm dịch	Cái	1
Lô 142	142	Miếng vá khuyết sọ dynamic kích thước 90x90x0,6mm, cấu trúc 3D dạng chữ Y	Cái	1
Lô 143	143	Miếng vá khuyết sọ dynamic kích thước 120x120x0,6mm, cấu trúc 3D dạng chữ Y	Cái	1
Lô 144	144	Miếng vá khuyết sọ dynamic kích thước 150x150x0,6mm, cấu trúc 3D dạng chữ Y	Cái	1
Lô 145	145	Miếng vá khuyết sọ dynamic kích thước 200x200x0,6mm, cấu trúc 3D dạng chữ Y	Cái	1
Lô 146	146	Nẹp titan mini thẳng 16 lỗ, độ dày 1.0 mm	Cái	1
Lô 147	147	Vít titan 2.0 sọ não các cỡ; tự khoan, tự taro	Cái	1
Lô 148	148	Nẹp và lỗ khoan sọ dạng tròn, đường kính 12,5 mm; 18.5 mm, độ dày 0.6 mm	Cái	1
Lô 149	149	Vít titan mini 2.0x6/7/9/11/13mm	Cái	1
Lô 150	150	Vít titan mini ESD tự khoan	Cái	1
Lô 151	151	Keo dán lam pha sẵn	Hộp	1
Lô 152	152	Khuôn đúc mẫu mô nắp lớn	Cái	1
Lô 153	153	Khuôn đúc mẫu mô nắp nhỏ	Cái	1
Lô 154	154	Tấm phủ lam kính (22x50mm)	Cái	1
Lô 155	155	Lam trơn 7102	Hộp	1
Lô 156	156	Lam nhám 7105	Cái	1
Lô 157	157	Chỉ phẫu thuật I-Col Fast 2/0 dài 90cm, kim tròn đầu cắt 1/2C 37mm	Tép	1
Lô 158	158	Gạc Merch có cân quang, diệt trùng 3,5cm x 20cm x 8 lớp	Miếng	1
Lô 159	159	Gạc dẫn lưu tại mũi họng	Cuộn	1
Lô 160	160	Gạc ép sọ não diệt trùng cân quang 1cm x 8 cm x 4 lớp	Miếng	1
Lô 161	161	Gạc ép sọ não diệt trùng cân quang 2cm x 8cm x 4 lớp	Miếng	1

Số lô	STT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng
Lô 162	162	Băng gạc cuộn	Cái	1
Lô 163	163	Bông gòn không thấm nước	Kg	1
Lô 164	164	Bông gòn viên 4x2 tiệt trùng (gói 500 gr)	Gói	1
Lô 165	165	Găng tay sản khoa	Đôi	1
Lô 166	166	Quả lọc thận nhân tạo Sanithum L160	Quả	1
Lô 167	167	Kẹp xanh	Cái	1
Lô 168	168	Kẹp trắng	Cái	1
Lô 169	169	Bộ tiêm chích FAV M15 (4 khoản), VT (1 bộ/gói)	Bộ	1
Lô 170	170	Bộ chuyển tiếp (Minicap Extended Life PD Transfer Set with Twist Clamp)	Cái	1
Lô 171	171	Bộ chăm sóc Catheter đã tiệt trùng	Bộ	1
Lô 172	172	Quả lọc dịch DIASAFE plus	Quả	1
Lô 173	173	Bộ kết nối màng lọc CF - CF Unit	Bộ	1
Lô 174	174	Quả lọc Endotoxin - CF 609	Quả	1
Lô 175	175	Xi măng có chất kháng sinh Orthocem 3G MV	Hộp	1
Lô 176	176	Xương nhân tạo dạng hạt 2-4mm Neobone 5cc	Hộp	1
Lô 177	177	Que cấy nhựa vô trùng 30 µl	Que	1
Lô 178	178	Kim đặt máy tạo nhịp tạm thời	Cái	1
Lô 179	179	Dây tạo nhịp tạm thời có bóng (kim + dây) (Bipolar Balloon pacing catheter)	Bộ	1
Lô 180	180	Que test clo peroxid	Que	1
Lô 181	181	Que thử tồn dư Peroxide (5105)	Que	1
Lô 182	182	Que thử nồng độ axit peracetic (5106)	Que	1
Lô 183	183	Chi thị sinh học 1295	Ống	1
Lô 184	184	Chi thị sinh học 1492V	Ống	1
Lô 185	185	Băng keo chi thị nhiệt (BY 104)	Cuộn	1
Lô 183	Vật tư y tế - Nhân khoa			
	186	Bộ dây tưới hút dùng cho máy phaco	cái	1
	187	Đầu bọc silicon cho đầu tip phaco	cái	1
	188	Đầu tip phaco	cái	1
Lô 184	Vật tư y tế - Khớp háng toàn phần và bán phần			
	189	Khớp háng bán phần tự định vị tâm xoay không xi măng Sana HBI	Bộ	1
	190	Khớp háng bán phần tự định vị tâm xoay có xi măng Sana CBI Chuôi dài	Bộ	1
	191	Khớp háng bán phần không xi măng, chuôi phủ µ -CaP, có cánh và rãnh chống xoay	Bộ	1
	192	Khớp háng toàn phần chuyển động kép có 1 quai bắt vít đường kính ổ cối 41-55	Bộ	1
	193	Khớp háng toàn phần chuyển động kép có 2 quai bắt vít đường kính ổ cối 41-55	Bộ	1
Lô 185	Vật tư y tế - Răng hàm mặt			
	194	Vít đóng sọ hàm mặt các cỡ	Cái	1
	195	Nẹp đóng sọ hàm mặt 2.0mm, thẳng, 16 lỗ	Cái	1
Lô 186	Vật tư ngoại thần kinh - Cột sống			
	197	Kim dẫn đường cuống cung đầu tù	Cái	1
	198	Bộ nong thân đốt sống, áp lực 400psi, tương thích xi măng sinh học tạo hình thân sống, có kháng sinh	Cái	1
	199	Bơm áp lực đẩy xi măng dùng kèm xi măng sinh học tạo hình thân sống có độ quán tính cao có kháng sinh, có cân quang	Cái	1
	200	Vít đa trục cánh ren ngược các cỡ	Cái	1
	201	Vít khóa trong tự ngắt, tự đo lực, cánh ren ngược dùng cho vít đa trục, cánh ren ngược	Cái	1
	202	Vít đa trục rỗng nông qua da	Cái	1
	203	Ốc khóa trong	Cái	1
	204	Nẹp dọc uốn sẵn qua da cột sống ngực lưng hợp kim Cobalt Chrome	Cái	1
	205	Bơm áp lực đẩy xi măng kèm bộ trộn Med V+	Bộ	1
	206	Kim chọc đưa xi măng vào đốt sống F04B	Cái	1
	207	Vít đa trục hai bước ren	Cái	1
	208	Ốc khóa trong cho vít đơn trục, đa trục hai bước ren	Cái	1
	209	Nẹp dọc thẳng Cobalt chrome	Cái	1

